

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
TUYỂN SINH LIÊN THÔNG TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC**

1. Tên môn thi: Viết - Ngôn ngữ Pháp

- **Số tiết ôn tập:** 20 tiết.

2. Đơn vị phụ trách môn thi:

- **Bộ môn:** Ngôn Ngữ và Văn hóa Pháp.

- **Khoa:** Ngoại ngữ.

3. Mục tiêu của môn thi:

Môn thi nhằm kiểm tra những khả năng sau đây của thí sinh:

- Am hiểu từ vựng liên quan đến các lĩnh vực giải trí, gia đình, giáo dục, hoạt động hàng ngày, công việc.

- Nắm vững ngữ pháp bao gồm cách sử dụng thì hiện tại, động từ phản thân và một số động từ bất quy tắc ở thì hiện tại, cách sử dụng thì quá khứ (passé composé và imparfait) và tương lai (futur proche và futur simple), các loại đại từ, mệnh đề điều kiện, thể mệnh lệnh.

- Khả năng đọc: có khả năng nhận biết nội dung, đoán thông tin từ một bài báo, một câu chuyện kể quá khứ về thời niên thiếu, về các sự việc xảy ra trong quá khứ hoặc một lá thư về gia đình, liên quan đến sở thích của một cá nhân nào đó, liên quan đến vấn đề giải trí, giáo dục, công việc, hoặc kế hoạch tương lai.

- Khả năng viết: viết về một người và những sở thích của người đó, nhu cầu giải trí của người đó; viết một bài mô tả ngắn hoạt động hàng ngày, viết một lá thư để kể lại những sự việc quá khứ; trình bày kế hoạch tương lai và những dự định cá nhân để thực hiện một ý tưởng nào đó, viết một lá thư để mời, chúc mừng, từ chối hay chấp nhận một lời mời.

3.1. Kiến thức: Sau khi ôn tập, sinh viên sẽ đạt được những kiến thức sau đây:

3.1.1. Có được vốn từ vựng liên quan đến các lĩnh vực giải trí, gia đình, giáo dục, hoạt động hàng ngày, công việc.

3.1.2. Nắm vững cách sử dụng thì hiện tại, chia động từ phản thân và một số động từ bất quy tắc ở thì hiện tại, cách sử dụng thì quá khứ (passé composé và imparfait) và tương lai (futur proche và futur simple), sử dụng các loại đại từ, mệnh đề điều kiện, thể mệnh lệnh.

3.1.3. Có khả năng đọc để nhận biết nội dung, đoán thông tin từ một bài báo, một câu chuyện kể quá khứ về thời niên thiếu, về các sự việc xảy ra trong quá khứ hoặc một lá thư về gia đình, liên quan đến sở thích của một cá nhân nào đó, liên quan đến vấn đề giải trí, giáo dục, công việc, hoặc kế hoạch tương lai.

- 3.1.4. Có khả năng soạn thảo một bài viết về một người và những sở thích của người đó, nhu cầu giải trí của người đó; viết một bài mô tả ngắn hoạt động hàng ngày, viết một lá thư để kể lại những sự việc quá khứ; trình bày kế hoạch tương lai và những dự định cá nhân để thực hiện một ý tưởng nào đó, viết một lá thư để mời, chúc mừng, từ chối hay chấp nhận một lời mời.

3.2. Kỹ năng

- 3.2.1. Sinh viên sẽ đạt được những nội dung kiến thức mức độ A2 (Khung tham chiếu châu Âu) về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp và phát triển khả năng nghe, đọc, viết về 4 mảng chủ đề lớn là giải trí, gia đình, giáo dục, hoạt động hàng ngày, công việc.
- 3.2.2. Có thái độ văn minh, lịch sự trong ứng xử, giao tiếp với mọi người.
- 3.2.3. Có kỹ năng sử dụng ngôn ngữ và sáng tạo trong việc tạo ra một sản phẩm giao tiếp (thông qua bài viết).

4. Mô tả tóm tắt nội dung môn thi

Nội dung môn thi sẽ xoay quanh các vấn đề sau:

- Les loisirs
- Les activités quotidiennes
- La famille
- Le travail
- L'éducation

Thông qua những bài đọc ngắn, thí sinh sẽ được kiểm tra khả năng đọc hiểu, am hiểu từ vựng và sử dụng ngữ pháp liên quan đến kiến thức đạt được khi ôn thi.

Thông qua việc tạo ra một sản phẩm hoàn chỉnh là viết một bài kể chuyện, mô tả ngắn hoặc viết lá thư, thí sinh sẽ chứng tỏ được khả năng kể chuyện, mời, từ chối, chúc mừng, chấp nhận, giải thích hoặc cho những thông tin hoặc lời khuyên.

5. Cấu trúc nội dung môn thi

Chương 1. Vocabulaire et Compréhension écrite: Gồm các bài đọc hiểu và bài tập về từ vựng và ngữ pháp xoay quanh các chủ đề:

- Les loisirs
- Les activités quotidiennes
- La famille
- Le travail
- L'éducation

Chương 2. Ecrit: viết một bài kể chuyện, mô tả ngắn hoặc viết lá thư xoay quanh những chủ đề:

- Inviter/ proposer
- Accepter/refuser une invitation
- Donner des conseils
- Demander/donner des nouvelles
- Féliciter/expliciter
- Raconter

6. Phương pháp giảng dạy

Trình bày các chủ điểm ngữ pháp, cung cấp từ vựng, hướng dẫn kỹ năng đọc hiểu một bài đọc và tổ chức thực hành viết theo chủ đề bài học.

7. Nhiệm vụ của người học: Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia vào các hoạt động học trên lớp và tham gia làm bài tập và thực hành bài viết theo chủ đề bài học theo yêu cầu của giáo viên.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Nghiên cứu tài liệu có liên quan đến nội dung môn thi (nếu được yêu cầu).

8. Đánh giá kết quả thi của người học

8.1. Hình thức thi

Môn thi được đánh giá bằng hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Thời gian thi là 90 phút.

8.2. Cách chấm điểm

Điểm thi được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), lấy đến 0,25; không quy tròn điểm.

8.3. Điều kiện xét tuyển

Môn thi đạt từ 5 điểm trở lên.

9. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

- [1] J.Girardet & J. Pécheur, 2005, *Campus 1*, Méthodes de français, CLE International,
- [2] Menand R., Berthet A., Kizirian V., 2009, *Le nouveau Taxi 1*, Hachette, Paris,
- [3] Parizet M.-L., Grandet E., Corsain M., 2005, *Activités pour le Cadre européen commun de référence niveau A2*, Paris, CLE International,
- [4] J.Girardet & J. Pécheur, 2008, *Echo*, Méthodes de français, CLE International,
- [5] M.Cerdan & D.Chevallier-Wixler, 2005, *Réussir le Delf Niveau A2*, Didier
- [6] R.Lescure & E.Gadet, 2006, *DEL F A2, 200 activités*, CLE International

Cần Thơ, ngày 27 tháng 11 năm 2015

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA
Trịnh Quốc Lập (Đã ký)

TRƯỞNG BỘ MÔN
Diệp Kiến Vũ (Đã ký)